

**Kinh Đại Bát-Nhã Ba-La-Mật-Đa**  
**(Trọn bộ 24 tập)**

**Hán dịch: Tam Tạng Pháp Sư Huyền Trang**

**Việt dịch: Hòa Thượng Thích Trí Nghiêm**

**Khảo dịch: Hòa Thượng Thích Thiện Siêu**  
**Sài Gòn 1998**

--- o0o ---

**Tập 21**  
**QUYÊN THỨ 523**  
**HỘI THỨ BA**

**Phẩm**  
**PHƯƠNG TIỆN KHÉO LÉO**  
**Thứ 26 - 1**

Bấy giờ, Thiện Hiện khởi nghĩ này rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế rất là sâu thẳm, chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề cũng rất sâu thẳm. Ta nên hỏi Phật hai nghĩa sâu thẳm. Khởi nghĩ này rồi bèn thưa Phật rằng: Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm tức Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề tức Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Như vậy, Bát-nhã Ba-la-mật-đa và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều rất sâu thẳm chẳng thể tận vậy. Duyên nào hai đây nói là vô tận?

**Phật bảo: Thiện Hiện! Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm và Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề đều như hư không chẳng thể tận nên nói là vô tận.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên quán sắc vô tận nên dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên quán thọ tướng hành thức vô tận nên dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí cũng vô tận nên dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên quán sắc như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa, nên quán thọ tướng hành thức như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nói rộng cho đến nên quán Nhất thiết trí trí như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Lại nữa, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát nên quán vô minh duyên hành như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán hành duyên thức như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán thức duyên danh sắc như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-**

**la-mật-đa. Nên quán danh sắc duyên sáu xứ như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán sáu xứ duyên xúc như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán xúc duyên thọ như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán thọ duyên ái như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán ái duyên thủ như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán thủ duyên hữu như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán hữu duyên sanh như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nên quán sanh duyên lão tử sầu thán khổ ưu não như hư không vô tận dẫn phát được Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết: Bồ-tát Ma-ha-tát nên làm dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát quán sát mười hai duyên khởi như thế xa lìa hai bên, chúng các Bồ-tát Ma-ha-tát này chẳng cộng diệu quán.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát ngồi tòa kim cương dưới cội Bồ-đề, như thật quán sát mười hai duyên khởi in như hư không chẳng thể tận vậy, bèn năng chứng được Nhất thiết trí trí.**

**Thiện Hiện phải biết:** Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát dùng hành tướng như hư không vô tận hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, như thật quán sát mười hai duyên khởi, chẳng rơi Thanh văn và bậc Độc giác, mau chứng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

**Thiện Hiện phải biết:** Các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề có kẻ quay lui bởi đều chẳng nương tác ý phương tiện khéo léo dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bởi kia chẳng hiểu Bồ-tát Ma-ha-tát làm sao tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa năng dùng hành tướng như hư không vô tận, như thật quán sát mười hai duyên khởi dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

**Thiện Hiện phải biết:** Các thiện nam tử trụ Bồ-tát thừa nếu đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề mà có quay lui, đều bởi xa lìa phương tiện khéo léo dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa.

**Thiện Hiện phải biết:** Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng đối Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chẳng bị quay lui, tất cả đều nương phương tiện khéo léo dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Bồ-tát Ma-ha-tát này nhờ nương phương tiện khéo léo như thế tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dùng hành tướng như hư không vô tận dẫn phát Bát-nhã Ba-la-mật-đa, như thật quán sát mười hai duyên khởi. Bồ-tát Ma-ha-

**tát này do nhân duyên đây mau được viên mãn Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát khi quán sát pháp duyên khởi như thế chẳng thấy có pháp không nhân mà sanh, chẳng thấy có pháp không nhân mà diệt, chẳng thấy có pháp tánh tướng thường trụ, chẳng sanh chẳng diệt. Chẳng thấy có pháp có ngã, hữu tình, nói rộng cho đến tri giả, kiến giả. Chẳng thấy có pháp hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát thường nên quán sát duyên khởi như thế tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ-tát Ma-ha-tát như thật quán sát pháp môn duyên khởi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khi ấy Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng thấy sắc uẩn cho đến thức uẩn hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa. Nói rộng cho đến chẳng thấy Nhất thiết trí trí hoặc thường hoặc vô thường, hoặc vui hoặc khổ, hoặc ngã hoặc vô ngã, hoặc tịnh hoặc bất tịnh, hoặc vắng**

**lặng hoặc chẳng vắng lặng, hoặc xa lìa hoặc chẳng xa lìa.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ-tát Ma-ha-tát hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, khi ấy Bồ-tát Ma-ha-tát mặc dù hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa mà chẳng thấy có sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng lại chẳng thấy có pháp năng thấy sở hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Mặc dù hành Tĩnh lục, Tinh tiến, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí Ba-la-mật-đa, mà chẳng thấy có sở hành Tĩnh lục cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng lại chẳng thấy có pháp năng thấy sở hành Tĩnh lục cho đến Bồ thí Ba-la-mật-đa, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Nói rộng cho đến mặc dù tu Nhất thiết trí trí, mà chẳng thấy có sở tu Nhất thiết trí trí, cũng lại chẳng thấy có pháp năng thấy sở tu Nhất thiết trí trí, cũng chẳng thấy có chẳng thấy như thế. Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện nên hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu khi Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa, khi ấy ác ma sanh buồn khổ lớn, như trúng tên độc, ví như có người cha mẹ bị chết vội, thân tâm đau khổ, ác ma cũng vậy.**

**Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Vì một ác ma thấy các Bồ-tát Ma-ha-tát đối tất cả pháp đem vô sở đắc mà làm phương tiện tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sanh đau khổ lớn như trúng tên độc, hay tất cả ác ma khắp thế giới Tam thiên đại thiên cũng đều như thế?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Tất cả ác ma đầy khắp thế giới Tam thiên đại thiên cũng đều như thế, mỗi ma ở bản tòa chẳng thể tự yên được.**

**Thiện Hiện phải biết: Các Bồ-tát Ma-ha-tát thường nên an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát thường năng an trụ được hạnh trụ chơn tịnh Bát-nhã Ba-la-mật-đa, thế gian, trời, người, a-tổ-lạc thấy rình tìm dở kia trọn chẳng năng được, cũng lại chẳng thể làm rối loạn ngăn ngại được. Vậy nên, Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát muốn được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề nên siêng an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm.**

**Thiện Hiện phải biết: Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng chính an trụ hạnh trụ chơn tịnh Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, thời năng tu mãn được Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát năng chính tu**

**hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, bèn năng đầy đủ tu mãn được tất cả Ba-la-mật-đa.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện liền thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát năng chánh tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, bèn năng tu mãn được Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát khi tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm không trái ngược, đem tâm tương ưng Nhất thiết trí trí mà hành bồ thí cho đến bát-nhã, đem công đức đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Như vậy, Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát năng chính tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa sâu thẳm, bèn năng tu mãn được Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tiến, Tĩnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Bấy giờ, Thiện Hiện thưa Phật rằng: Bạch Thế Tôn! Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tịnh giới cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi tu bồ thí, đem bồ thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Đối các hữu tình khởi lòng**

từ nghiệp thân nghiệp ngữ nghiệp ý xa lìa ác giới. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bồ thí, đem bồ thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu các kẻ nhận hoặc hữu tình khác phi lý hủy mắng, hiềm hại lăng nhục. Bồ-tát đối kia chẳng khởi tâm thân ngữ biến khác giận dữ tổn hại trả báo, chỉ sanh lòng từ bi thương xót đem lời hòa dịu, xấu hổ khiêm tốn tạ lỗi. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bồ thí, đem bồ thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Nếu các kẻ nhận hoặc hữu tình khác phi lý hủy mắng hiềm hại lăng nhục. Bồ-tát bấy giờ bèn khởi nghĩ này: Có các gây làm loại nghiệp như thế thời trở lại tự cảm bị loại quả như thế. Ta nay chẳng nên cố chấp sở tác kia bỏ tự nghiệp tu hành. Lại khởi nghĩ nữa: Ta nên đối kia và hữu tình khác càng bội tăng trưởng tâm xả tâm thí, không đoái tiếc điều gì. Nghĩ như thế rồi phát khởi thân tâm tinh tiến tăng thượng thường hành ơn xả thí. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh tiến Ba-la-mật-đa.

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Đối các kẻ nhận và cảnh giới khác tâm không tán loạn, chẳng cầu các dục ba cõi và Nhị thừa, chỉ cầu Phật quả. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát đem tâm không ái nhiễm không keo rít khi hành bố thí, đem bố thí đây cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Nhất thiết trí trí. Quán các kẻ nhận, kẻ thí, vật thí đều như việc huyễn. Chẳng thấy thí đây đối các hữu tình có tổn có ích, đạt tất cả pháp rốt ráo đều không, vì bất khả đắc vậy. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa thân đủ luật nghi, ngữ đủ luật nghi, ý đủ luật nghi gây các phước nghiệp. Do phước nghiệp đây là giết sanh mạng cho đến tà kiến. Chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy, chỉ cầu Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Bây giờ Bồ-tát an trụ tịnh giới mới làm rộng ơn thí tùy các hữu tình**

**cần ăn cho ăn, cần uống cho uống, cần các của cải cho các của cải. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình đồng chung hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, giả sử các hữu tình đua nhau đến cắt chia lóng đốt nơi thân phần Bồ-tát mỗi lấy cầm đi. Bồ-tát đối chúng chẳng sanh tâm một niệm giận dữ, chỉ khởi nghĩ này: Ta nay được lợi lành rộng lớn, nghĩa là bỏ thân hôi bẩn mong manh, được Phật thân kim cương thanh tịnh. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, dẫn nhiếp An nhẫn Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa thân tâm tinh tiến thường không gián đoạn, mặc áo giáp đại bi, phát lời thề rộng lớn. Tất cả hữu tình chìm đắm biển khổ, ta phải vớt để trên Niết-bàn cam lồ. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, dẫn nhiếp Tinh tiến Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa tuy vào sơ tinh lự cho đến định diệt tướng thọ mà chẳng rơi Thanh văn bậc Độc giác thấy,**

**cũng chẳng chứng thật tế, vì được sức bản nguyện nắm giữ vậy, mới khởi nghĩ này: Các loại hữu tình chìm ngấm biển khổ chẳng tự ra được, ta nay đã đứng trên bờ giới thanh tịnh phương tiện dẫn phát thần thông tinh lự, quyết định phải vớt đở trên Niết-bàn thường vui. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh lự Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa, chẳng thấy có pháp hoặc hữu vi hoặc vô vi, hoặc đọa hữu tướng hoặc đọa vô tướng, hoặc đọa hữu số hoặc đọa vô số. Chỉ quán các pháp chẳng lìa chơn như nói rộng cho đến bất tư nghì giới, chơn như thấy đây cũng bất khả đắc. Do Bát-nhã Ba-la-mật-đa đây phương tiện khéo léo chẳng đọa Thanh văn bậc Độc giác thấy, chỉ tới Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tịnh giới Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhãn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhãn Ba-la-mật-đa, từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, ở thời gian giữa, giả sử có**

các thứ loại hữu tình phi lý hủy mắng khinh miệt lãng nhục, cho đến chia cắt lóng đốt cầm đi. Bấy giờ Bồ-tát trọn không giận dữ. Chỉ khởi nghĩ này: Các hữu tình đây rất đáng thương xót, bị độc phiền não rối loạn thân tâm, chẳng được tự tại, không chỗ nương dựa, không kẻ cứu hộ, bần khổ bức bách. Ta phải thí kia, tùy ý cần dùng uống ăn áo mặc và các thứ của cải. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, ở thời gian giữa, cho đến vì nhân duyên cứu tự mạng đời các hữu tình trọn chẳng tổn hại. Cho đến chẳng khởi các ác tà kiến. Khi Bồ-tát tu tịnh giới như thế chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy. Lại đem căn lành tịnh giới như thế, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi

**hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tịnh giới Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa phát khởi tinh tiến mạnh mẽ tăng thượng, thường khởi nghĩ này: “Nếu một hữu tình ở ngoài một do-tuần hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng do-tuần, hoặc ở ngoài một thế giới, hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng các thế giới đáng nên độ được, ta định phải qua đó phương tiện giáo hóa khiến kia thọ trì hoặc chớ tám học, hoặc chớ năm học, hoặc chớ mười học, hoặc chớ học đầy đủ, hoặc khiến trụ quả Dự lưu, hoặc khiến trụ quả Nhất lai, hoặc khiến trụ quả Bất hoàn, hoặc khiến trụ quả A-la-hán, hoặc khiến trụ Độc giác Bồ-đề, hoặc khiến an trụ các bậc Bồ-tát cho đến Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, hãy chẳng từ chối một nhọc hưởng vì giáo hóa vô lượng vô số vô biên hữu tình đều khiến được lợi ích an vui mà lại lười nhác mỗi một sao?”. Lại đem căn lành tinh tiến như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh tiến Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhãn Ba-la-mật-đa nhiếp tâm chẳng loạn, lìa pháp muốn ác bất thiện, có tâm có tứ, lìa sanh vui mừng, vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào định diệt tướng thọ. Trong các định đây tùy chỗ sanh khởi pháp tâm tâm sở và các căn lành, tất cả hòa hợp cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự trọn vô sở đắc. Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhãn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhãn Ba-la-mật-đa tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối trong các pháp trụ quán tu pháp, mặc dù đem hành tướng xa lìa hoặc đem hành tướng vắng lặng, hoặc đem hành tướng vô tận, hoặc đem hành tướng diệt hẳn quán tất cả pháp, mà đối pháp tánh năng được chẳng tác chứng, cho đến năng ngồi tòa diệu Bồ-đề chứng được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Từ tòa đây khởi quay xe diệu pháp lợi ích an vui các loại hữu tình. Lại đem căn lành diệu huệ như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế, xa lìa ba**

tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ An nhẫn Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa, dẫn nhiếp như thế chẳng lấy chẳng bỏ.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?

Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa thân tâm tinh tiến thường không lười nghỉ, cầu các thiện pháp cũng không chán mỏi. Hằng khởi nghĩ này: Ta định phải được Nhất thiết trí trí chẳng nên chẳng được. Bồ-tát Ma-ha-tát này vì muốn nhiều ích tất cả hữu tình thường phát thệ nguyện: “Nếu một hữu tình ở ngoài một do-tuần, hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng do-tuần, hoặc ở ngoài một thế giới hay ngoài hoặc mười hoặc trăm cho đến vô lượng các thế giới, nên đáng độ được, ta định qua đó phương tiện giáo hóa: Nếu là các thiện nam tử Bồ-tát thừa khiến trụ Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Nếu là các thiện nam tử Thanh văn thừa khiến trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Nếu là các thiện nam tử Độc giác thừa khiến cho an trụ Độc giác Bồ-đề. Nếu các hữu tình khác khiến cho an trụ mười thiện nghiệp đạo. Như vậy đều dùng pháp thí tài thí mà

cho sung túc đó phương tiện dẫn nhiếp”. Lại đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, tự lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến, xưng nêu pháp lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến không trái ngược, vui mừng khen ngợi kẻ lìa hại sanh mạng cho đến tà kiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem Tinh giới Ba-la-mật-đa đây chẳng cầu Nhị thừa và quả tam giới, chỉ đem căn lành tịnh giới như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh giới Ba-la-mật-đa.

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa, từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, ở thời gian giữa, người phi người thấy đua đến xúc hại, hoặc lại đâm mổ cắt đứt thân thể tùy ý cầm đi. Bấy giờ Bồ-tát chẳng khởi nghĩ này: Ai đâm mổ ta, ai cắt đứt ta, ai lại cầm đi? Chỉ khởi nghĩ này: Ta nay được lợi lành lớn, vì các hữu tình kia làm ích ta nên đến cắt đứt lóng đốt thân phần ta. Nhưng ta vốn vì tất cả hữu tình mà thọ thân này, kia đến tự lấy vật sở hữu của mình mà tác thành việc cho ta. Bồ-tát suy nghĩ kỹ chắc thật tướng các pháp như thế mà tu an nhẫn. Dem căn lành an nhẫn thù thắng đây chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy, chỉ đem căn lành an nhẫn như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi đem vô sở đắc mà làm phương tiện hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp An nhẫn Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa siêng tu các định. Nghĩa là lìa pháp muốn ác bất thiện có tâm có tứ, lìa sanh vui mừng vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào tĩnh lự thứ tư. Đối các hữu tình khởi tưởng cho vui vào từ vô lượng, nói rộng cho đến vào xả vô lượng. Đối trong các sắc khởi**

tướng chán thô vào định không vô biên xứ, nói rộng cho đến vào định diệt tướng thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát này mặc dù vào tĩnh lự vô lượng vô sắc, diệt định như thế mà chẳng thu nhận quả dị thực kia, chỉ tùy theo hữu tình có khả năng thọ hóa làm chỗ nhiều ích mà sanh trong ấy. Đã sanh đầy rồi, dùng bốn nhiếp sự sáu đến bờ kia mà nhiều ích đó. Bồ-tát Ma-ha-tát này nương các tĩnh lự khởi thắng thần thông, từ một cõi Phật đến một cõi Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thỉnh hỏi tánh tướng các pháp thâm sâu, tinh siêng dẫn phát căn lành thù thắng. Dem căn lành đây dùng vô sở đắc mà làm phương tiện, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tĩnh lự Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tinh tiến Ba-la-mật-đa chẳng thấy Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng, chẳng thấy bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Cho đến chẳng thấy Nhất thiết trí trí hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Cũng chẳng thấy tất cả pháp hoặc danh hoặc sự, hoặc tánh hoặc tướng. Đối trong

**các pháp chẳng khởi tướng nhớ, không sở chấp trước như thuyết năng làm. Lại đem căn lành diệu huệ như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh tiến Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa đối các hữu tình hành thí tài pháp, nghĩa là lìa pháp dục ác bất thiện có tâm có tứ, lìa sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào định diệt tướng thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem tâm không loạn vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp hành thí tài pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này thường tự hành thí tài pháp, cũng thường khuyên người hành thí tài pháp, phải chánh xưng nêu pháp hành thí tài pháp, vui mừng khen ngợi kẻ hành thí tài pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem căn lành đây chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy, chỉ đem căn lành bố thí như thế cùng các hữu tình**

**bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa thọ trì tịnh giới, thường chẳng khởi tâm đồng hành tham sân si. Cũng chẳng phát tâm đồng hành xan ganh phá giới. Chỉ thường phát khởi tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí. Lại đem căn lành tịnh giới như thế chẳng cầu Thanh văn bậc Độc giác thấy, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tịnh giới Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa tu hành an nhẫn, quán sắc như bọt nước tụ, quán thọ như bọt nước nổi, quán tưởng như ánh nắng, quán hành như bẹ chuối, quán thức như việc huyễn. Khi làm quán này đối năm thủ uẩn tưởng chẳng bèn chắc thường hiện tại tiền. Lại làm nghĩ đây: Các pháp đều không, lìa ngã ngã sở, sắc là ai sắc, thọ là**

ai thọ, tưởng là ai tưởng, hành là ai hành, thức là ai thức? Khi quán như thế, lại làm nghĩ nữa: Các pháp đều không, không ngã ngã sở, ai năng đâm cắt? Ai chịu đâm cắt? Ai năng hủy mắng? Ai chịu hủy mắng? Ai đối việc đó mà khởi giận dữ? Khi Bồ-tát nương dựa quán sát kỹ như thế mới năng đủ sức an nhẫn. Lại đem căn lành an nhẫn như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa phát siêng tinh tiến, lìa pháp dục ác bất thiện có tâm có tứ, lìa sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, nói rộng cho đến vào tĩnh lự thứ tư. Bồ-tát khi tu tĩnh lự như thế đối các tĩnh lự và nhánh tĩnh lự đều chẳng lấy tướng. Phát khởi các thứ thần cảnh trí thông năng làm vô biên việc biến hóa lớn. Hoặc lại năng phát khởi thiên nhĩ trí thông, rõ ràng thanh tịnh hơn thiên nhĩ người năng như thật nghe các thứ tiếng tám loại tình phi tình mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi tha tâm trí thông, năng như thật biết pháp tâm tâm sở chúng hữu tình khác mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi túc trụ trí thông

**như thật nhớ biết các việc đời trước vô lượng hữu tình mười phương thế giới. Hoặc lại phát khởi thiên nhãn trí thông sáng rõ thanh tịnh hơn thiên nhãn người, năng như thật thấy các thứ sắc tượng hữu tình vô tình mười phương thế giới, cho đến nghiệp quả đều như thật biết. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ năm thân thông thanh tịnh đây, từ một nước Phật đến một nước Phật, gần gũi cúng dường chư Phật Thế Tôn, thỉnh hỏi pháp nghĩa sâu thẳm nơi Như Lai, vun trồng vô lượng căn lành chơn tịnh, thành thực hữu tình, nghiêm tịnh cõi Phật, siêng tu các thứ thắng hạnh Bồ-tát. Dem căn lành đây chẳng cầu quả tam giới và Nhị thừa, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh tiến Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa quán sắc uẩn cho đến thức uẩn bất khả đắc. Nói rộng cho đến quán Nhất thiết trí trí cũng bất khả đắc. Quán hữu vi giới bất khả đắc, quán vô vi giới cũng bất khả đắc. Như vậy Bồ-tát quán tất cả pháp bất khả đắc nên không tác không tạo. Vì không tác tạo nên không sanh không diệt. Vì không sanh diệt**

**nên không lấy không bỏ. Vì không lấy bỏ nên rất ráo thanh tịnh thường trụ không biến. Sở dĩ vì sao? Vì tất cả pháp chư Phật ra đời hoặc chẳng ra đời an trụ pháp tánh, pháp giới, pháp trụ, không sanh không diệt, thường không biến khác. Bồ-tát Ma-ha-tát này tâm thường chẳng loạn, hằng thời an trụ tác ý tương ưng Nhất thiết trí trí, như thật quán sát tất cả pháp tánh đều vô sở hữu. Lại đem căn lành diệu huệ cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Đem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Tĩnh lự Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bát-nhã Ba-la-mật-đa.**

**Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí cho đến Tĩnh lự Ba-la-mật-đa?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa quán tất cả pháp không, vô sở hữu.**

**Cụ thọ Thiện Hiện bèn thưa Phật rằng: Sao là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa quán tất cả pháp không, vô sở hữu?**

**Phật bảo: Thiện Hiện! Các Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa quán nội không, tánh nội không bất khả đắc. Quán ngoại không, tánh ngoại không bất khả đắc. Quán nội ngoại không, tánh nội ngoại không bất khả đắc. Quán đại không, tánh đại không bất khả đắc. Quán không không, tánh không không bất khả đắc. Quán thắng nghĩa không, tánh thắng nghĩa không bất khả đắc. Quán hữu vi không, tánh hữu vi không bất khả đắc. Quán vô vi không, tánh vô vi không bất khả đắc. Quán rốt ráo không, tánh rốt ráo không bất khả đắc. Quán vô tế không, tánh vô tế không bất khả đắc. Quán vô tán không, tánh vô tán không bất khả đắc. Quán bản tánh không, tánh bản tánh không bất khả đắc. Quán tướng không, tánh tướng không bất khả đắc. Quán tất cả pháp không, tánh tất cả pháp không bất khả đắc.**

**Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ trong mười bốn không như thế chẳng đắc sắc hoặc không hoặc bất không, chẳng đắc thọ tướng hành thức hoặc không hoặc bất không. Nói rộng cho đến chẳng đắc Nhất thiết trí trí hoặc không hoặc bất không. Chẳng đắc hữu vi giới hoặc không hoặc bất không. Chẳng đắc vô vi giới hoặc không hoặc bất không. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa đối các hữu tình có bao bố thí hoặc ăn hoặc uống và các thứ của**

**cải đều quán là không: Hoặc năng bố thí hoặc sở bố thí, hoặc phước bố thí, hoặc quả bố thí như vậy tất cả cũng quán là không. Bấy giờ Bồ-tát do trụ không quán, ái nhiễm xan lẫn đều không cho khởi. Sở dĩ vì sao? Vì Bồ-tát Ma-ha-tát này tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, phân biệt như vậy tất cả chẳng khởi. Như các Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác không lúc tạm khởi tâm ái nhiễm, tâm xan lẫn. Bồ-tát Ma-ha-tát đây cũng lại như thế, tu hành Bát-nhã Ba-la-mật-đa tâm ái nhiễm, tâm xan lẫn hẳn đều chẳng khởi.**

**Thiện Hiện phải biết: Bát-nhã Ba-la-mật-đa như thế là thầy các Bồ-tát Ma-ha-tát, năng khiến chúng Bồ-tát Ma-ha-tát chẳng khởi tất cả vọng tưởng phân biệt, sở hành bố thí đều không nhiễm đắm. Bồ-tát Ma-ha-tát này cầm cần lành đây, đem vô sở đắc mà làm phương tiện cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Bồ thí Ba-la-mật-đa.**

**Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa thọ trì tịnh giới, tất cả tâm Thanh văn Độc giác không cho khởi được. Sở dĩ vì sao? Bồ-tát Ma-ha-tát này quán các bậc Thanh văn Độc giác thấy**

đều bất khả đắc, hồi hướng tâm kia cũng bất khả đắc, hồi hướng bậc kia luật nghi thân ngữ cũng bất khả đắc. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, ở thời gian giữa tự lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến, cũng khuyên người lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến, xưng nêu pháp lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến không trái ngược, vui mừng khen ngợi kẻ lìa giết sanh mạng cho đến tà kiến. Bồ-tát Ma-ha-tát này cầm căn lành do tịnh giới sanh ra đây, chẳng cầu quả Nhị thừa và Tam thừa, cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tịnh giới Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa khởi nhẫn tùy thuận. Được nhẫn đây rồi thường làm nghĩ này: “Trong tất cả pháp không có một pháp hoặc khởi hoặc diệt, hoặc sanh hoặc lão, hoặc bệnh hoặc tử, hoặc kẻ năng mắng, hoặc kẻ bị mắng, hoặc kẻ năng báng, hoặc kẻ bị báng, hoặc năng cắt đứt đâm lột đánh trói xúc não gia hại, hoặc bị cắt đứt đâm lột đánh trói. Tất cả tánh tướng như thế đều không, chẳng nên đối trong ấy vọng tưởng

phân biệt”. Bồ-tát Ma-ha-tát này được nhấn đây nên từ sơ phát tâm cho đến ngồi yên tòa diệu Bồ-đề, ở thời gian giữa giả sử tất cả các loại hữu tình đều đến mắng hủy phỉ báng lăng nhục, dùng các dao gậy ngói đá khối thấy tổn hại đánh đập cắt đứt đâm lột cho đến mổ xẻ lóng đốt thân phần. Bấy giờ tâm Bồ-tát không biến khác, chỉ khởi nghĩ này: “Rất đáng quái thay! Trong các pháp tánh trọn không việc mắng hủy phỉ báng lăng nhục gia hại thấy, mà các hữu tình vọng tưởng phân biệt bảo là thật có, phát khởi các thứ phiền não ác nghiệp hiện tại đương lai chịu các khổ não”. Bồ-tát Ma-ha-tát này đem căn lành đây cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp An nhẫn Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa mạnh mẽ tinh tiến vì các hữu tình tuyên nói Chánh pháp khiến trụ Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã Ba-la-mật-đa. Hoặc khiến trụ bốn niệm trụ cho đến tám thánh đạo chi. Hoặc khiến an trụ các công đức khác. Bồ-tát Ma-ha-tát này trọn nên các phương tiện khéo léo, thân tâm tinh tiến dùng sức thần thông qua một thế giới, hoặc mười hoặc trăm

cho đến vô lượng vô biên thế giới chỗ các hữu tình tuyên nói Chánh pháp, phương tiện dạy dẫn khiến trụ quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán. Hoặc khiến an trụ Độc giác Bồ-đề, hoặc khiến chứng được Nhất thiết trí trí. Bồ-tát Ma-ha-tát này tuy làm việc đây mà chẳng trụ hữu vi giới, cũng chẳng trụ vô vi giới. Lại đem căn lành tinh tiến như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tinh tiến Ba-la-mật-đa.

Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa, ngoại trừ định chư Phật, đối các thắng định tất cả Thanh văn, Độc giác, Bồ-tát đều năng tự tại tùy ý vào ra. Bồ-tát Ma-ha-tát này an trụ Bồ-tát thắng định tự tại, đối tám giải thoát đều năng tự tại thuận nghịch vào ra. Nghĩa là có sắc quán giải thoát các sắc cho đến giải thoát diệt tướng thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát này lại đối chín định thứ lớp hoặc nghịch hoặc thuận tự tại vào ra, là bốn tĩnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc, định diệt tướng thọ. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tám giải thoát, chín định thứ lớp

**thuận nghịch vào ra, thành thuộc giỏi rồi mới vào Sư tử tần thân tam-ma-địa của Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Vì sao gọi là tam-ma-địa Sư tử tần thân Bồ-tát Ma-ha-tát? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát là pháp dục ác bất thiện, có tầm có tứ, là sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự, thứ lớp cho đến vượt tất cả phi tướng phi phi tướng xứ vào định diệt tướng thọ. Lại từ định diệt tướng thọ vào trở lại định phi tướng phi phi tướng xứ, thứ lớp cho đến vào sơ tĩnh lự. Đây là tam-ma-địa Sư tử dong ruỗi của Bồ-tát Ma-ha-tát. Bồ-tát Ma-ha-tát này đối tam-ma-địa Sư tử dong ruỗi đã khéo thành thuộc rồi, lại vào tam-ma-địa Nhóm tan của Bồ-tát Ma-ha-tát.**

**Vì sao gọi là tam-ma-địa Nhóm tan Bồ-tát Ma-ha-tát? Nghĩa là Bồ-tát Ma-ha-tát là pháp dục ác bất thiện, có tầm có tứ, là sanh mừng vui vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, thứ lớp cho đến vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ hai. Từ tĩnh lự thứ hai khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ ba. Từ tĩnh lự thứ ba khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào tĩnh lự thứ tư. Từ tĩnh lự thứ tư khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào định không vô biên xứ. Từ định không**

vô biên xứ khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào định thức vô biên xứ. Từ định thức vô biên xứ khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào định vô sở hữu xứ. Từ định vô sở hữu xứ khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, vào định phi tướng phi phi tướng xứ. Từ định phi tướng phi phi tướng xứ khởi, vào định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, trở lại vào định phi tướng phi phi tướng xứ. Từ định phi tướng phi phi tướng xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào trở lại định diệt tướng thọ. Từ định diệt tướng thọ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định phi tướng phi phi tướng xứ. Từ định phi tướng phi phi tướng xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định vô sở hữu. Từ định vô sở hữu khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định thức vô biên xứ. Từ định thức vô biên xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào định không vô biên xứ khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ tư. Từ tĩnh lự thứ tư khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ ba. Từ tĩnh lự thứ ba khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào tĩnh lự thứ hai. Từ tĩnh lự thứ hai khởi, trụ tâm bất định. Từ tâm bất định vào sơ tĩnh lự. Từ sơ tĩnh lự khởi, trụ tâm bất định. Đây là tam-ma-địa Nhóm tan của Bồ-tát Ma-ha-tát. Nếu Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ tam-

**ma-địa Nhóm tan như thế, được thật tánh bình đẳng tất cả pháp. Bồ-tát Ma-ha-tát này lại đem căn lành tĩn lự như thế cùng các hữu tình bình đẳng chung có, hồi hướng Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Dem vô sở đắc mà làm phương tiện, khi hồi hướng Đại Bồ-đề như thế xa lìa ba tâm là ai hồi hướng, hồi hướng về đâu, lấy gì hồi hướng? Đây là Bồ-tát Ma-ha-tát an trụ Bát-nhã Ba-la-mật-đa dẫn nhiếp Tĩn lự Ba-la-mật-đa.**

--- o0o ---